

I MỤC TIÊU

Giúp HS:

- Nhận biết và đọc đúng các vần *iêt, iêu, yêu*; đọc đúng các tiếng, từ ngữ, câu và đoạn có vần *iêt, iêu, yêu*; hiểu và trả lời được các câu hỏi liên quan đến nội dung đã đọc.

- Viết đúng các vần *iêt, iêu, yêu*; viết đúng các tiếng, từ ngữ có các vần *iêt, iêu, yêu*.
- Phát triển ngôn ngữ nói theo chủ điểm *Thế giới trên bầu trời* được gợi ý trong tranh.
- Phát triển vốn từ dựa trên những từ ngữ chứa vần *iêt, iêu, yêu* trong bài học.

II CHUẨN BỊ

- GV cần nắm vững đặc điểm phát âm của vần *iêt, iêu, yêu*; cấu tạo và cách viết các vần *iêt, iêu, yêu*; nghĩa của các từ ngữ trong bài học và cách giải thích nghĩa của những từ ngữ này.
- GV cần có hiểu biết về những sự vật tự nhiên và những sự vật con người tạo ra trên bầu trời để sắp xếp các từ ngữ khi giải thích và mở rộng vốn từ cho HS.

III HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

TIẾT 1

1. Ôn và khởi động

Ôn lại những vần vừa học trong bài trước *iêng, iêm, yên*; tạo tâm thế cho giờ học.

2. Nhận biết

- HS quan sát tranh và trả lời câu hỏi *Em thấy gì trong tranh?* Một số (2 – 3) HS trả lời. GV thuyết minh ngắn gọn nội dung tranh.
- GV nói câu thuyết minh (nhận biết) dưới tranh và HS nói theo. GV cũng có thể đọc thành tiếng câu nhận biết và yêu cầu HS đọc theo. GV đọc từng cụm từ, sau mỗi cụm từ thì dừng lại để HS đọc theo. GV và HS lặp lại câu nhận biết một số lần: *Em yêu sách./ Nhờ có sách,/ em biết nhiều điều hay.*
- GV giới thiệu các vần mới *iêt, iêu, yêu*. Viết tên bài lên bảng.

3. Đọc

a. Đọc vần

- So sánh các vần
 - + GV giới thiệu vần *iêt, iêu, yêu*.
 - + Một số (2 – 3) HS so sánh các vần *iêt, iêu, yêu* để tìm ra điểm giống và khác nhau. GV nhắc lại điểm giống và khác nhau giữa các vần.
- Đánh vần các vần
 - + GV đánh vần mẫu các vần *iêt, iêu, yêu*.
 - + Một số (4 – 5) HS nối tiếp nhau đánh vần. Mỗi HS đánh vần cả 3 vần.
 - + Lớp đánh vần đồng thanh 3 vần một lần.
- Đọc trơn các vần
 - + Một số (4 – 5) HS nối tiếp nhau đọc trơn vần. Mỗi HS đọc trơn cả 3 vần.
 - + Lớp đọc trơn đồng thanh 3 vần một lần.
- Ghép chữ cái tạo vần
 - + HS tìm chữ cái trong bộ thẻ chữ để ghép thành vần *iêt*.

- + HS tháo chữ *t*, ghép *u* vào để tạo thành *iêu*.
- + HS tháo chữ *i*, ghép *y* vào để tạo thành *yêu*. GV lưu ý HS, *iêu* và *yêu* đọc giống nhau, chỉ viết khác nhau; viết là *yêu* nếu trước đó không có âm nào, ví dụ: *yêu*,...; viết là *iêu* trong những trường hợp còn lại (ngay trước vẫn có âm đầu), ví dụ: *hiều*, *niều*, *xiêu*,...

– Lớp đọc đồng thanh *iết*, *iêu*, *yêu* một số lần.

b. Đọc tiếng

– Đọc tiếng mẫu

- + GV giới thiệu mô hình tiếng *biết*. GV khuyến khích HS vận dụng mô hình các tiếng đã học để nhận biết mô hình và đọc thành tiếng *biết*.
- + Một số (4 – 5) HS đánh vần tiếng *biết* (*bờ – iết – biết – sắc – biết*). Lớp đánh vần đồng thanh tiếng *biết*.
- + Một số (4 – 5) HS đọc trơn tiếng *biết*. Lớp đọc trơn đồng thanh tiếng *biết*.

– Đọc tiếng trong SHS

- + Đánh vần tiếng. GV đưa các tiếng có trong SHS. Mỗi HS đánh vần một tiếng nối tiếp nhau (số HS đánh vần tương ứng với số tiếng). Lớp đánh vần mỗi tiếng một lần.
- + Đọc trơn tiếng. Mỗi HS đọc trơn một tiếng nối tiếp nhau, hai lượt.
- + Mỗi HS đọc trơn các tiếng chứa một vần. Lớp đọc trơn đồng thanh một lần tất cả các tiếng.

– Ghép chữ cái tạo tiếng

- + HS tự tạo các tiếng có chứa vần *iết*, *iêu*, *yêu*. GV yêu cầu 1 – 2 HS phân tích tiếng, 1 – 2 HS nêu lại cách ghép.
- + Lớp đọc trơn đồng thanh những tiếng mới ghép được.

c. Đọc từ ngữ

- GV lần lượt đưa tranh minh họa cho từng từ ngữ: *nhiệt kế*, *con diều*, *yêu chiều*. Sau khi đưa tranh minh họa cho mỗi từ ngữ, chẳng hạn *nhiệt kế*, GV nêu yêu cầu nói tên sự vật trong tranh. GV cho từ ngữ *nhiệt kế* xuất hiện dưới tranh. HS nhận biết tiếng chứa vần *iết* trong *nhiệt kế*, phân tích và đánh vần tiếng *iết*, đọc trơn từ ngữ *nhiệt kế*. GV thực hiện các bước tương tự đối với *con diều*, *yêu chiều*.
- HS đọc trơn nối tiếp, mỗi HS đọc một từ ngữ. 3 – 4 lượt HS đọc. 2 – 3 HS đọc trơn các từ ngữ. Lớp đọc đồng thanh một số lần.

d. Đọc lại các tiếng, từ ngữ

Từng nhóm và sau đó cả lớp đọc đồng thanh một lần.

4. Viết bảng

- GV đưa mẫu chữ viết các vần *iết*, *iêu*, *yêu*.
- GV viết mẫu, vừa viết vừa nêu quy trình viết các vần *iết*, *iêu*, *yêu*.

- HS viết vào bảng con: *iệt, iêu, yêu* và *nhiệt, điều, yêu*.
- HS nhận xét bài của bạn.
- GV nhận xét, đánh giá và sửa lỗi chữ viết cho HS.

TIẾT 2

5. Viết vở

- HS viết vào vở *Tập viết 1, tập một* các từ ngữ *nhiệt kế, yêu chiều*.
- GV quan sát và hỗ trợ cho những HS gặp khó khăn khi viết hoặc viết chưa đúng cách.
- GV nhận xét và sửa bài của một số HS.

6. Đọc đoạn

- GV đọc mẫu cả đoạn.
- HS đọc thầm và tìm các tiếng có vần *iệt, iêu, yêu*.
- Một số (4 – 5) HS đọc trơn các tiếng mới. Mỗi HS đọc một hoặc tất cả các tiếng (với lớp đọc yếu, GV cho HS đánh vần tiếng rồi mới đọc). Từng nhóm rồi cả lớp đọc đồng thanh những tiếng có vần *iệt, iêu, yêu* trong đoạn vài một số lần.
- GV yêu cầu HS xác định số câu trong đoạn. Một số HS đọc thành tiếng nối tiếp từng câu (mỗi HS một câu), khoảng 1 – 2 lần. Sau đó từng nhóm rồi cả lớp đọc đồng thanh một lần.
- Một số (2 – 3) HS đọc thành tiếng cả đoạn.
- HS trả lời câu hỏi về nội dung đoạn văn: *Bố và hai anh em Nam làm gì? Bố dạy Nam điều gì? Những cánh điều như thế nào?*
- GV và HS thống nhất câu trả lời.

7. Nói theo tranh

- GV hướng dẫn HS quan sát tranh trong SHS: hình ảnh bầu trời với những sự vật tự nhiên và những sự vật do con người tạo nên.
- HS quan sát tranh và trao đổi, GV hướng dẫn HS tìm hiểu: 1. *Tìm trong tranh những sự vật tự nhiên; 2. Tìm trong tranh những sự vật do con người tạo ra.*
- HS thảo luận nhóm đôi để trả lời.
- GV và HS thống nhất câu trả lời.
- GV nêu câu hỏi phân hoá: 3. *Tìm điểm giống nhau và khác nhau của các nhóm sự vật:*
a. *máy bay, điều, chim; b. mặt trăng, mặt trời, vì sao.* GV gợi ý để HS tìm được câu trả lời hoàn chỉnh hơn. Giống nhau: a. Bay được trên bầu trời; b. Toả sáng trên bầu trời; khác nhau: a. Chim tự bay được, các sự vật khác phải có con người hỗ trợ; b. mặt trời toả sáng vào ban ngày, mặt trăng và các vì sao toả sáng vào ban đêm.

8. Củng cố

- HS tìm một số từ ngữ có chứa các vần *iệt, iêu, yêu* và đặt câu với từ ngữ tìm được.
- GV nhận xét chung giờ học, khen ngợi và động viên HS.

- Khuyến khích HS thực hành giao tiếp ở nhà; thực hành tìm hiểu thêm về thế giới trên bầu trời.